

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 334/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), giai đoạn 2026 - 2030 và nhiệm vụ, giải pháp đột phá để tạo chuyển biến rõ nét về thu hút đầu tư**

Căn cứ Kế hoạch số 334/KH-UBND ngày 07/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026–2030 và nhiệm vụ, giải pháp đột phá để tạo chuyển biến rõ nét về thu hút đầu tư; Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 153/QĐ-SGDĐT ngày 22/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi; Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung chi tiết như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch số 334/KH-UBND; cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo, xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, tiến độ và kết quả thực hiện.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và thu hút đầu tư; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả thực thi chính sách.

c) Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao tại Kế hoạch số 334/KH-UBND, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực số, nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghệ cao, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động và

doanh nghiệp; tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong định hướng nghề nghiệp, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

d) Chủ động rà soát, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo quy định; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các quy định, chính sách có liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

đ) Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm trong kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2025 thuộc trách nhiệm của Sở; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, chất lượng thực thi công vụ và mức độ hài lòng của người dân, cha mẹ học sinh, học sinh và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 334/KH-UBND; bảo đảm triển khai đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tiến độ được giao.

b) Xác định rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp của từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

c) Bảo đảm các nhiệm vụ có tính thiết thực, khả thi, sản phẩm đầu ra cụ thể; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

d) Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

## **II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026–2030**

### **1. Chỉ tiêu về cải cách TTHC và phục vụ người dân, doanh nghiệp**

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được xử lý đúng hạn và trước hạn đạt từ 98% trở lên (*hồ sơ trễ hạn phải thực hiện xin lỗi theo quy định*).

- Tối thiểu 75% hồ sơ TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% TTHC và các quy trình hỗ trợ được công khai, cập nhật kịp thời trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc "một lần hướng dẫn đầy đủ" về thành phần hồ sơ TTHC.

### **2. Chỉ tiêu về phát triển nguồn nhân lực và chuyển đổi số ngành**

Hàng năm tổ chức tập huấn phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực số và công nghệ cao gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đến năm 2027: 100% cán bộ, công chức, viên chức ngành GD&ĐT được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản; 100% cơ sở giáo dục bố trí nhân sự phụ trách chuyển đổi số và triển khai học bạ số, hồ sơ điện tử.

Đến năm 2030: 100% cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện quản trị trường học trên nền tảng số; tối thiểu 70% giáo viên ứng dụng công nghệ số và học liệu số trong giảng dạy

### III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

**1. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số và nhân lực công nghệ cao, có khả năng làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.**

- *Chủ trì thực hiện:* Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Quản lý đào tạo

- *Phối hợp thực hiện:* Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở và trực thuộc Sở GD&ĐT, trong đó Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác HSSV phối hợp mang hướng nghiệp, khởi nghiệp và nâng cao kỹ năng số cho học sinh, sinh viên.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và định kỳ báo cáo trước **ngày 15/11 hằng năm**.

- *Sản phẩm:* Kế hoạch, các lớp tập huấn, Báo cáo tổng hợp kết quả phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hằng năm.

**2. Rà soát, đơn giản hóa điều kiện và thủ tục tiếp cận các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; cắt giảm các yêu cầu, giấy tờ không cần thiết; bảo đảm quy trình rõ ràng, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận và thụ hưởng chính sách.**

- *Chủ trì thực hiện:* Văn phòng Sở

- *Phối hợp thực hiện:* Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở và trực thuộc Sở GD&ĐT, cụ thể:

Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì rà soát các điều kiện, TTHC về tài chính, học phí, ưu đãi đầu tư, quản lý tài sản công và xã hội hóa giáo dục.

Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Quản lý đào tạo: Rà soát điều kiện, TTHC cấp phép hoạt động GDNN, liên kết đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp, du học.

Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác HSSV: Rà soát điều kiện, TTHC thành lập và cấp phép hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống.

Phòng Tổ chức cán bộ: Phối hợp rà soát TTHC về thành lập, cho phép thành lập các trường THPT, trường nhiều cấp học ngoài công lập.

Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin: Phối hợp cập nhật dữ liệu lên hệ thống.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

- *Sản phẩm*: Báo cáo rà soát, đánh giá TTHC và Danh mục các điều kiện, thành phần hồ sơ, TTHC đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thuộc phạm vi quản lý của Sở GD&ĐT; Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa chính sách hỗ trợ doanh nghiệp hằng năm.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

##### **1. Chủ trì phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân lực số**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào kỹ năng số, công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo (AI) và khả năng làm chủ công nghệ mới.

Đổi mới chương trình, phương pháp giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh; đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục gắn với nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức các lớp tập huấn, chương trình đào tạo kỹ năng số cho học sinh, sinh viên và người lao động đáp ứng định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh.

##### **2. Rà soát, đơn giản hóa các quy trình, điều kiện tiếp cận chính sách hỗ trợ**

Rà soát, cắt giảm tối thiểu các giấy tờ, quy trình không cần thiết trong các TTHC liên quan đến thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập, các chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục.

Công khai, minh bạch 100% danh mục điều kiện, thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện chính sách hỗ trợ trên Trang thông tin điện tử của Sở

##### **3. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số toàn diện**

Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; thực hiện số hóa 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC để tái sử dụng dữ liệu

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chữ ký số toàn trình trong xử lý văn bản, hồ sơ công việc nội bộ tại Sở và các đơn vị trực thuộc

##### **4. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và kỷ cương hành chính**

Người đứng đầu các phòng thuộc Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về kết quả cải thiện chỉ số PCI và CCHC trong phạm vi quản lý.

Tăng cường kiểm tra công vụ, chấn chỉnh thái độ phục vụ; chủ động tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, phụ huynh và doanh nghiệp.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### 1. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

Tổ chức quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

Nâng cao chất lượng dạy và học, chú trọng đào tạo kỹ năng số, hướng nghiệp cho học sinh đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, phụ huynh, học sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thực hiện công khai đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và cập nhật trên các kênh thông tin của đơn vị.

### 2. Đối với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động xây dựng lộ trình chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ.

Định kỳ hằng năm **trước ngày 15/11**, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp.

### 3. Văn phòng Sở

Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Sở triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì tổng hợp Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PCI hằng năm của Sở GDĐT trình Lãnh đạo Sở ký gửi UBND tỉnh **trước ngày 25/11 hằng năm**.

Kế hoạch này là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Sở. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua đồng chí Đào Thị Thu Thủy, Chuyên viên Văn phòng Sở, số điện thoại/zalo 0947705377) để kịp thời phối hợp xử lý./. 

#### Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở; Công thương, Tài Chính, Nội vụ;
- TT Xúc tiến Đầu tư, TM và DL tỉnh,
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP<sub>ĐTTT</sub>.



**GIÁM ĐỐC**

  
**Nguyễn Ngọc Thái**